

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin (Quyết định số 135/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, hình thành cơ sở dữ liệu, số hóa nguồn thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở góp phần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thông tin cơ sở

##### **2. Yêu cầu**

- Nội dung của kế hoạch đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu đến năm 2025**

- Phân đầu 100% xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh, trong đó có tối thiểu 23,6% là hệ thống truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông;

- Phân đầu 100% thông tin thiết yếu từ hệ thống thông tin cơ sở được phổ biến đến người dân; 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Phân đầu 100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật.

### **2. Tầm nhìn đến năm 2030**

Phân đầu đến năm 2030, hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở để góp phần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thông tin cơ sở: 100% hệ thống truyền thanh cơ sở chuyển đổi sang hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông**

- Rà soát, đánh giá hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, thiết lập mới đối với các xã, phường, thị trấn chưa có hệ thống truyền thanh và từng bước chuyển đổi hệ thống truyền thanh hữu tuyến/FM đã hư hỏng, xuống cấp không còn hoạt động sang hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đảm bảo 100% các xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh, cụm loa đến thôn; hệ thống truyền thanh cấp xã được đảm bảo về phòng máy, kết nối mạng Internet băng thông rộng (cáp quang) và thiết bị phụ trợ; từng bước xây dựng triển khai hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đảm bảo hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, tránh lãng phí trong đầu tư.

### **2. Xây dựng Bảng tin điện tử công cộng**

- Thiết lập các bảng tin điện tử công cộng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đặt tại các địa điểm thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin;

- Hệ thống bảng tin điện tử công cộng hiển thị nội dung số; kết nối với “hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở” của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông

và các hệ thống thông tin của tỉnh đã được triển khai để lấy nội dung hiển thị qua Internet hoặc mạng viễn thông.

### **3. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở**

Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý, vận hành thiết bị kỹ thuật...

### **4. Tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là người đứng đầu về vai trò, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin để chỉ đạo xây dựng, củng cố, phát triển và hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn tỉnh hưởng ứng việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận thông tin thiết yếu, góp ý, đánh giá hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật ở cơ sở và trao đổi thông tin hai chiều giữa chính quyền và người dân.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách được phân bổ, hỗ trợ thông qua các Chương trình, Đề án, Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ngân sách tỉnh, huyện, thành phố.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Là cơ quan chủ trì quản lý, hướng dẫn, theo dõi thực hiện đồng thời kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch ở cơ sở.

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại mục 3,4 Phần III của Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố cập nhật dữ liệu thông tin cơ sở; hướng dẫn triển khai thực hiện các giải pháp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trong quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở. Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư mới hệ thống thông tin cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý, vận hành thiết bị kỹ thuật...về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin cơ sở.

- Phối hợp với Cục Thông tin cơ sở (Bộ Thông tin và Truyền thông) thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động thông minh, xây dựng hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích quản lý dữ liệu, đánh giá hoạt động hiệu quả thông tin cơ sở...

- Định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Lập báo cáo kết quả thực hiện Đề án gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh trước ngày 20/12 hằng năm.

## **2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ tại mục 1, 2 Phần III của Kế hoạch này

- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành; Trình Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư mới hệ thống thông tin cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông triển khai tại địa phương.

- Rà soát, kiểm tra, đánh giá cơ sở vật chất, việc bố trí nhân sự, cập nhập cơ sở dữ liệu, vận hành hệ thống thông tin nguồn và thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo cùng cấp thực hiện chức năng định hướng thông tin tuyên truyền trên địa bàn.

- Chỉ đạo UBND cấp xã quản lý, vận hành có hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thông cơ sở và bảng tin điện tử.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ vốn đầu tư từ Trung ương cho địa phương (nếu có), đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh cho các dự án đã được duyệt.

## **4. Sở Tài chính:**

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, đối với phần kinh phí của ngân sách tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí giao trong dự toán chi thường xuyên hàng năm cho các địa phương để thực hiện Kế hoạch.

- Đối với ngân sách được phân bổ, thông qua các chương trình, đề án, Chương trình mục tiêu quốc gia, nghiên cứu triển khai lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này, đảm bảo hiệu quả trong đầu tư, và triển khai trong thực tiễn.

### **5. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống thông tin cơ sở.

### **6. Chế độ báo cáo**

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan gửi báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông (thời gian chốt số liệu từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo) để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: U1, U2;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUBND tỉnh: V1;
- Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**